

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM Đ
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2023/HNGĐ - ST
Ngày 15 - 8 - 2023
V/v tranh chấp hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM Đ, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Phương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Xuân Mông

Bà Lê Thị Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Đào Văn Hùng: Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An mở phiên tòa xét xử C khai vụ án thụ lý số 125/2023/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 6 năm 2023 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trần C, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Khối Bắc Thung, thị trấn Nam Đ, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

Bị đơn: Chị Phạm Như Y, sinh năm 1992

Nơi ĐKKHKT: Xóm Phong Sơn, xã Nam H, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 31/5/2023 và quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Trần C trình bày: Anh và chị Phạm Như Y kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Nam H, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An vào ngày 14/11/2022. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 2 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, thiếu sự cảm thông, chia sẻ lẫn nhau nên tình cảm vợ chồng ngày càng trở nên phai nhạt và rạn nứt. Sau đó vợ đã bỏ về bên ngoại sống và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Nay nhận thấy vợ chồng không còn tình cảm với nhau nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh Nguyễn Trần C

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết

Về tài sản chung và các khoản nợ: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Toà

án giải quyết.

Về phía bị đơn chị Phạm Như Y, quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng cho chị Y theo quy định. Tại Bản tự khai đề ngày ngày 19/6/2023 chị Phạm Như Y trình bày: Chị và anh Nguyễn Trần C kết hôn với nhau hoàn toàn tự nguyện có đăng kY kết hôn vào ngày 14/11/2022 tại UBND xã Nam H, huyện Nam Đ. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng không hợp tính nhau, thiếu sự cảm thông chia sẻ. Bản thân anh C không chịu tu chí làm ăn để xây dựng kinh tế gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Sau khi cưới khoảng 02 tháng chị đã về bên ngoại sinh sống và vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay. Nay anh C yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị, chị hoàn toàn đồng ý. Tuy nhiên, do bản C việc nên chị không trực tiếp đến Tòa làm việc theo giấy báo của Tòa án nên đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Về con chung: Vợ chồng không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và các khoản nợ chung: Chị Phạm Như Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay anh C và chị Y đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư kY phiên tòa và các đương sự, phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án.

Về tố tụng: Tòa án thụ lý đúng thẩm quyền, xác định quan hệ tranh chấp; Trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ Thẩm phán đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ, tổng đạt đảm bảo quyền của đương sự. Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử thực hiện đúng theo trình tự từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện đúng quy định tại Điều 51 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 71, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 19, 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, 271 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Trần C

Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Trần C được ly hôn chị Phạm Như Y

Về con chung: Vợ chồng không có con chung

Về tài sản chung và khoản nợ chung: Nguyên đơn và bị đơn không cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Anh Nguyễn Trần C phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục vắng mặt đối với nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về yêu cầu ly hôn của nguyên đơn

Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt nhưng quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Trần C vẫn giữ nguyên nội dung yêu cầu được ly hôn chị Phạm Như Y.

Xét thấy: Anh Nguyễn Trần C và chị Phạm Như Y có đủ điều kiện kết hôn theo quy định tại Điều 8 Luật Hôn nhân và gia đình và có đăng ký kết hôn ngày 14 tháng 11 năm 2022 tại UBND xã Nam H, huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An nên đây là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống được khoảng 02 tháng thì phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp tính nhau, không có tiếng nói chung, thiếu sự cảm thông chia sẻ lẫn nhau nên tình cảm ngày càng phai nhạt. Vợ chồng đã sống ly thân và cắt đứt mọi quan hệ từ năm 2022 đến nay. Như vậy, vợ chồng không sống chung với nhau, không còn quan tâm, chăm sóc nhau là vi phạm nghiêm trọng quyền về nghĩa vụ của vợ, chồng theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, anh C và chị Y đều có nguyện vọng được ly hôn nhau. Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Trần C được ly hôn chị Phạm Như Y

[3] Về con chung: Anh Nguyễn Trần C và chị Phạm Như Y không có con chung.

[4] Về tài sản chung và các khoản nợ: Anh Nguyễn Trần C và chị Phạm Như Y đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Trần C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Về quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đ tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; khoản 1 Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Trần C được ly hôn chị Phạm Như Y.

2. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Trần C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự huyện Nam Đ, tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0004995 ngày 31/5/2023. Anh Nguyễn Trần C đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Trần C và chị Phạm Như Y vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nam Đ
- Chi Cục THADS huyện Nam Đ;
- UBND thị trấn Nam Đ;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Phương